## Tiến sĩ Đào Duy Nam PTNK - ĐHQG TPHCM

## TỔNG NHỎ NHẤT

Cho hai dãy số nguyên  $A = (a_1, a_2, ..., a_m)$  và  $B = (b_1, b_2, ..., b_n)$  hãy tìm một phần tử  $a_i$  trong dãy A và một phần tử  $b_i$  trong dãy B có  $|a_i + b_i|$  là nhỏ nhất có thể  $(1 \le i \le m; 1 \le j \le n)$ .

Dữ liệu: vào từ tập tin văn bản ASUMMIN.INP

- Dòng 1 chứa hai số nguyên dương  $m, n \le 10^5$
- Dòng 2 chứa m số nguyên  $a_1, a_2, \ldots, a_m (\forall i \colon |a_i| < 2^{31})$
- Dòng 3 chứa n số nguyên  $b_1, b_2, ..., b_n (\forall j : \left| b_j \right| < 2^{31})$

 $\emph{K\'et}$   $\emph{qu\'a}$ : ghi ra tập tin văn bản  $\emph{ASUMMIN.OUT}$  hai chỉ số  $\emph{i}$  và  $\emph{j}$  của hai phần tử tương ứng tìm được.

Ví dụ

ASUMMIN.INP	
45	
1829	
-5 -6 3 -7 -4	

ASUMMIN.OUT
2 4

Giải thích:  $|a_2 + b_4| = |8 + (-7)| = 1$